

LẬP TRÌNH WEB 2

| Web Development 2 |

Bùi Thị Phương Thảo – Nguyễn Huy Hoàng

[02 . 2018]

Khoa Công nghệ thông tin, Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức



FACULTY OF INFORMATION TECHNOLOGY
THU DUC COLLEGE OF TECHNOLOGY





CHƯƠNG 3. **MÔ HÌNH MVC**



FACULTY OF INFORMATION TECHNOLOGY
THU DUC COLLEGE OF TECHNOLOGY



Nội dung

1. HTTP request
2. Controllers
3. Views



HTTP Request

- Laravel Request cung cấp dữ liệu về các yêu cầu HTTP cũng như cho phép thao tác với các yêu cầu này.
- Để sử dụng, ta gọi đến class `Illuminate\Http\Request` trong phương thức của controller
- Ví dụ:

```
<?php namespace App\Http\Controllers;

use Illuminate\Http\Request;

class UserController extends Controller {
    public function store(Request $request) {
        $name = $request->input('name');
    }
}
```

HTTP Request – Các phương thức

- **`$request->path()`** lấy ra đường dẫn request URI
- Ví dụ:
- `laravel_tutorial.pdf` (trang 41-43)

```
// ví dụ URL http://localhost/foo/bar  
$uri = $request->path();  
echo $uri;  
// trả về foo/bar
```

HTTP Request – Lấy thông tin input

- Sử dụng biến `$request` để lấy thông tin nhập liệu trong form

```
$name = $request->input( 'name' );
```

Hoặc

```
$name = $request->name;
```

Trong đó, `name` là giá trị của thuộc tính `name` của trường input

- Để lấy tất cả dữ liệu input, ta sử dụng phương thức `all()` như sau:

```
$name = $request->all();
```

Xem thêm: <https://laravel.com/docs/5.0/requests>



- Xây dựng form cho người dùng nhập tuổi của mình
 - Nếu tuổi > 18 cho phép người dùng truy cập trang
 - Ngược lại trở về trang cho người dùng nhập tuổi
- Lưu ý: Sử dụng middleware để kiểm tra

Basic Controllers

- Để tạo ra một controller, ta sử dụng câu lệnh

```
php artisan make:controller MyController --plain
```

- Trong đó MyController là tên controller do người dùng đặt

Basic Controllers

```
<?php namespace App\Http\Controllers;

use App\Http\Controllers\Controller;

class UserController extends Controller {
    public function showProfile($id)
    {
        return view('user.profile', ['user' => User::findOrFail($id)]);
    }
}
```

RESTful Resource Controllers

- Resource Controller có liên quan đến một khái niệm CRUD (**C**reate, **R**ead, **U**ppdate, **D**eleate) là một thuật ngữ lập trình nói đến 4 phương thức quen thuộc khi làm việc với kho dữ liệu.
- Laravel giúp cho việc này trở lên đơn giản bằng cách tạo ra một controller và tự động cung cấp tất cả các phương thức CRUD.
- Ngoài ra, resource controller giúp cho đăng ký một route duy nhất cho tất cả các phương thức khác nhau.

Tham khảo: allaravel.com



RESTful Resource Controllers

Ví dụ: Tạo một controller quản lý bảng 'photo'

```
php artisan make:controller PhotoController
```

- Sau khi tạo ra controller, ta đăng ký với route như sau

```
Route::resource('photo', 'PhotoController');
```

- Resource Controller sẽ tự động đưa vào một số hàm như index, create, store, show, edit, update, destroy

RESTful Resource Controllers

- Ứng với mỗi đường dẫn URI khác nhau, Resource Controller sẽ điều hướng vào các hàm khác nhau theo bảng sau:

Verb	Path	Action	Route Name
GET	/photo	index	photo.index
GET	/photo/create	create	photo.create
POST	/photo	store	photo.store
GET	/photo/{photo}	show	photo.show
GET	/photo/{photo}/edit	edit	photo.edit
PUT/PATCH	/photo/{photo}	update	photo.update
DELETE	/photo/{photo}	destroy	photo.destroy

RESTful Resource Controllers

- Ngoài ra, Laravel cho phép hạn chế một số route không dùng tới bằng cách khai báo 'only' hoặc 'except' như sau:

```
Route::resource('photo', 'PhotoController',  
               ['only' => ['index', 'show']]);
```

```
Route::resource('photo', 'PhotoController',  
               ['except' => ['create', 'store', 'update',  
                           'destroy']]);
```

Xem thêm: <https://laravel.com/docs/5.0/controllers>

RESTful Resource Controllers

- Laravel_tutorial (trang 33-35)



Views

- Trong mô hình MVC, V là chữ viết tắt của View.
- Nó giúp tách biệt giữa application logic và presentation logic giúp quản lý và phát triển mã nguồn tốt hơn.
- Các view trong Laravel được lưu trữ trong thư mục resources/views

Tham khảo: allaravel.com



Views

- Để tạo một view, ta tạo file trong thư mục resource/Views với cấu trúc tên file như sau:

`viewName.blade.php`

- Để sử dụng, ta chỉ cần gọi

`view('viewName')`

Passing Data To Views

- Để truyền dữ liệu sang view, ta thêm tham số thứ 2 vào view như sau:

```
Route::get('/', function()  
{  
    return view('greeting', ['name' => 'James']);  
});
```

- Tham số thứ 1 là tên file trong thư mục **resources/views**
- Tham số thứ 2 là một mảng, giá trị **'James'** sẽ được truyền qua view qua với tên biến là **\$name**

Passing Data To Views

- `Laravel_tutorial` (trang 55)



Passing Data To Views

- Ngoài ra, ta có thể sử dụng phương thức with() để truyền dữ liệu sang view như sau:

```
// Using conventional approach
$view = view('greeting')->with('name', 'Victoria');

// Using Magic Methods
$view = view('greeting')->withName('Victoria');
```

Xem thêm: <https://laravel.com/docs/5.0/views>



Thanks for your attention!



FACULTY OF INFORMATION TECHNOLOGY
Thu Duc College of Technology

Phone: (+848) 22 158 642
Email: fit@tdc.edu.vn
Website: fit.tdc.edu.vn



FACULTY OF INFORMATION TECHNOLOGY
THU DUC COLLEGE OF TECHNOLOGY

